



Tổ Chức Tài Chính Vi Mô TNHH MTV Cho Người Lao Động Nghèo Tự Tạo Việc Làm

# Báo cáo hoạt động năm 2020



# Nội dung

- 2 **Lời mở đầu**  
Nhận xét về kết quả và những hoạt động chính của CEP trong năm 2020
- 3 **Tổng quan**  
Quá trình hoạt động và mục tiêu của tổ chức
- 5 **Hoạt động CEP trong năm 2020**  
Tóm tắt các hoạt động tài chính và phi tài chính trong năm 2020
- 6 **Tóm tắt các dự án và mạng lưới chi nhánh**  
Tóm tắt dự án trong năm 2020 và bản đồ mạng lưới chi nhánh CEP
- 7 **Cơ cấu tổ chức**  
Sơ đồ tổ chức CEP
- 8 **Phát triển cộng đồng**  
Tổng quan về hoạt động phát triển cộng đồng năm 2020
- 9 **Trọng tâm giảm nghèo của CEP**  
Mô tả đánh giá mức nghèo và ưu tiên chọn lựa khách hàng của CEP
- 10 **Khách hàng**  
Nét chính về khách hàng CEP
- 11 **Tình hình tài chính**  
Tóm tắt tình hình tài chính và những thay đổi trong tình hình tài chính CEP năm 2020
- 12 **Kết quả hoạt động tài chính**  
Tóm tắt những nét nổi bật và xu hướng tài chính năm 2020
- 13 **Triển vọng năm 2021**  
Tóm tắt chiến lược phát triển và hoạt động CEP năm 2021
- 14 **Địa chỉ liên lạc**  
Địa chỉ liên lạc về Hội sở và các chi nhánh CEP





## Lời mở đầu

Năm 2020 là năm thứ ba trọn vẹn CEP hoạt động với tư cách pháp lý là tổ chức tài chính vi mô chính thức. CEP tiếp tục tăng trưởng khá khiêm tốn và nỗ lực phát triển sản phẩm, dịch vụ phục vụ khách hàng ngày càng hiệu quả hơn. Trong năm, CEP đã mở rộng chương trình tài chính vi mô phục vụ thêm 3.600 hộ gia đình công nhân, lao động nghèo. CEP tiếp tục đẩy mạnh trọng tâm giảm nghèo, tập trung khách hàng mới tham gia chương trình là những công nhân, lao động nghèo, khó khăn trong cộng đồng. CEP cung cấp huấn luyện và những hỗ trợ bổ sung để khách hàng có thể sử dụng hiệu quả nguồn vốn vay và thực hành tiết kiệm. Bên cạnh đó, CEP đã nỗ lực tập trung các chương trình hỗ trợ khách hàng công nhân lao động nghèo vượt qua khó khăn do ảnh hưởng của dịch Covid 19, tăng cường các chương trình phát triển cộng đồng, chăm lo hỗ trợ lương thực, thực phẩm, đào tạo phát triển nghề, trao tặng học bổng cho con em khách hàng nghèo, tặng thẻ bảo hiểm y tế và sửa nhà, xây nhà cho những hộ gia đình công nhân, lao động nghèo, khó khăn nhất.

Trong năm, CEP tiếp cận được nguồn vốn vay mới từ Saigonbank, BNPP, Cordaid và Rabo Rural Fund. CEP cũng tiếp tục được nhận sự hỗ trợ quý báu về nguồn vay từ hệ thống Công đoàn, Rabo Foundation và Oxfam.

Nhìn về tương lai 2021, CEP sẽ tiếp tục sẽ tiếp tục tăng cường chia sẻ khó khăn với khách hàng công nhân lao động nghèo và nỗ lực mở rộng phạm vi phục vụ, đa dạng hóa các sản phẩm, dịch vụ tài chính, phát triển cộng đồng cho các hộ gia đình công nhân, lao động nghèo tại TP.HCM và một số tỉnh vùng miền Đông Nam Bộ, Đồng Bằng Sông Cửu Long.

Báo cáo này cung cấp tóm tắt thông tin về các mặt hoạt động của CEP trong 2020. Nhân dịp này, chúng tôi xin phép bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc đến Tổ chức Công đoàn, Thành ủy, Ủy ban Nhân dân TP.HCM, các đối tác, các nhà tài trợ cùng tất cả các anh chị cộng tác viên, cụm trưởng, công đoàn cơ sở về những đóng góp quý báu cho sự phát triển vững mạnh của hoạt động CEP trong suốt thời gian qua.

Tổng Giám Đốc CEP, Nguyễn Thị Hoàng Vân



## Khái quát

*Viễn cảnh của CEP là nhìn thấy những cải thiện quan trọng trong đời sống của công nhân, lao động nghèo và người có thu nhập thấp tại Việt Nam thông qua nỗ lực hoạt động của CEP. CEP luôn giữ vững là tổ chức tài chính vi mô chuyên nghiệp hàng đầu tại Việt Nam.*

Liên đoàn Lao động Tp. HCM thành lập CEP là một tổ chức xã hội phi lợi nhuận vào tháng 11/1991 theo mô hình Ngân hàng Grameen nhằm giảm tình trạng nghèo của công nhân lao động Thành phố và giúp họ tự tạo việc làm thông qua việc cung cấp các dịch vụ tài chính. Năm 2017, CEP đã chuyển đổi thành tổ chức Tài chính vi mô chính thức hoạt động theo Luật các Tổ chức tín dụng và trong 2020 CEP tiếp tục hoạt động trên địa bàn Tp. HCM, tỉnh Bến Tre, Bình Dương, Đồng Nai, Đồng Tháp, Long An, Tây Ninh, Tiền Giang và Vĩnh Long.

Trong suốt 29 năm qua kể từ khi được thành lập, CEP không ngừng phát triển mạnh mẽ nhờ vào tinh thần làm việc nỗ lực của đội ngũ cán bộ nhân viên, sự hỗ trợ tích cực của hệ thống công đoàn và rất nhiều đối tác. Đến tháng 12/2020, với trên 341.751 thành viên đang vay vốn, CEP đạt vị trí là tổ chức tài chính vi mô lớn nhất ở Việt Nam. CEP cung cấp các sản phẩm tài chính và một số dịch vụ phát triển cộng đồng cho các hộ nghèo, chủ yếu là tín dụng tạo thu nhập và việc làm, nhằm trực tiếp tạo ra những cải thiện an sinh của các hộ nghèo. CEP tập trung phục vụ nhóm thành viên nghèo và nghèo nhất với nỗ lực tham gia đóng góp vào công cuộc giảm nghèo trong cả nước.

CEP đã phát triển một thương hiệu uy tín cao là một tổ chức tài chính vi mô có trọng tâm giảm nghèo mạnh mẽ, phát triển những mối quan hệ hợp tác lâu dài với các cơ quan chính phủ, tổ chức phi chính phủ trong nước cũng như các tổ chức quốc tế như Ngân hàng Grameen, Ngân hàng Thế giới, Chính phủ Úc (thông qua AusAID). CEP là tổ chức có tính minh bạch cao và hoạt động theo các tiêu chuẩn quốc tế về tài chính vi mô. CEP đã vinh dự nhận được các phần thưởng về sự đóng góp tích cực trong hoạt động giảm nghèo của Nhà nước Việt Nam, Ủy ban Nhân dân Tp. HCM và các giải thưởng về minh bạch tài chính của CGAP (Ngân hàng Thế giới). CEP cũng đã được đánh giá và xếp loại cao bởi Planet Rating và CGAP, và được kiểm toán hàng năm bởi KPMG. Các báo cáo và thông tin về tình hình tài chính và hoạt động xã hội CEP được công bố trên trang web của Microfinance Information Exchange ([www.mixmarket.org](http://www.mixmarket.org)).

Sự tăng trưởng về phạm vi hoạt động của CEP được thực hiện song song với quản lý tài chính hiệu quả và bền vững. Đến cuối năm 2020, CEP có mạng lưới gồm 35 chi nhánh, 642 nhân viên, nguồn vốn đầu tư cho vay 4.908 tỷ đồng và tiếp tục tự cung về hoạt động. Mặc dù trải qua nhiều thay đổi và phát triển của tổ chức, trong suốt thời gian 29 năm qua, CEP vẫn kiên định với sứ mệnh giảm nghèo trong công nhân và người lao động.

*Sứ mệnh của CEP là làm việc vì công nhân, lao động nghèo và người có thu nhập thấp nhằm góp phần đảm bảo an sinh xã hội thông qua việc cung cấp các dịch vụ tài chính, phi tài chính một cách thiết thực và hiệu quả.*

Năm 2021, CEP sẽ tiếp tục phấn đấu phục vụ nhiều công nhân lao động nghèo ở Tp. HCM thông qua việc tăng vốn đầu tư cho các chi nhánh hiện hữu từ nguồn vốn huy động tiết kiệm từ khách hàng, cá nhân và tổ chức và các khoản vay với các đối tác. CEP cũng sẽ tập trung phát triển hoạt động của các chi nhánh mới tại địa bàn các tỉnh ngoài Tp. HCM, nơi có nhiều công nhân, lao động nghèo chưa tiếp cận được với các dịch vụ tài chính.

Trong năm 2021, CEP cam kết tiếp tục nỗ lực nâng cao hiệu suất hoạt động để duy trì khả năng bền vững tài chính đồng thời đảm bảo mục tiêu trọng tâm giảm nghèo. Điều này bao gồm sự cam kết phục vụ công nhân lao động nghèo thông qua việc đa dạng hóa sản phẩm và nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ tài chính, hoạt động phát triển cộng đồng, phát triển hộ sản xuất nhỏ, và huấn luyện nâng cao nhận thức về quản lý tài chính, về bảo vệ môi trường cho khách hàng.





<b>Chỉ số CEP</b>	<b>2020</b>	<b>2019</b>	<b>2018</b>	<b>2017</b>	<b>2016</b>
Số quận/huyện (tỉnh/thành)	94 (9)	91 (9)	89 (9)	81 (9)	76 (9)
Số chi nhánh	35	34	34	34	34
Số nhân viên	642	602	583	576	557
Tổng số khách hàng	370.137	366.501	353.216	341.804	329.619
Khách hàng tiết kiệm	302.842	301.719	294.731	285.384	278.717
Khách hàng đang vay (KHĐV)	341.751	339.468	330.330	320.901	309.949
KHĐV tại Tp.HCM	170.309	172.134	169.869	167.664	162.184
KHĐV ngoài Tp.HCM	171.442	167.334	160.461	153.237	147.765
Số khoản vay	372.554	381.052	379.754	365.981	356.117
Doanh số phát vay (triệu VNĐ)	8.986.847	8.454.831	7.395.289	6.364.049	5.686.859
Mức vay bình quân (VNĐ)	24.122.268	22.188.130	19.473.892	17.389.014	15.969.074
Tiết kiệm / Khách hàng (VNĐ)	4.893.218	4.758.502	4.282.193	4.052.054	3.647.975
KHĐV / Chi nhánh	9.764	9.984	9.716	9.438	9.116
KHĐV / Nhân viên	532	564	567	557	556
Dư nợ cho vay (triệu VNĐ)	4.907.880	4.457.462	3.731.705	3.036.567	2.761.692
Số dư tiết kiệm (triệu VNĐ)	3.146.361	2.505.955	2.007.895	1.554.550	1.016.753
Nợ đi vay (triệu VNĐ)	756.917	1.094.851	707.196	585.788	901.040
Vốn chủ sở hữu (triệu VNĐ)	1.501.541	1.334.254	1.173.306	1.008.531	812.030
Tổng tài sản (triệu VNĐ)	5.569.205	5.078.074	4.026.739	3.264.416	2.849.129

# Hoạt động của CEP trong năm 2020

Trong năm 2020, CEP tiếp tục triển khai hoạt động tài chính vi mô tại 17 chi nhánh ở Tp. HCM và 18 chi nhánh các tỉnh Bến Tre, Bình Dương, Đồng Nai, Đồng Tháp, Long An, Tây Ninh, Tiền Giang và Vĩnh Long.

Chương trình tài chính vi mô của CEP trong năm 2020 chủ yếu cung cấp 4 sản phẩm tiết kiệm và 2 sản phẩm tín dụng cho khách hàng, do mức nghèo của khách hàng vay vốn khá cao nên hầu hết sử dụng vốn vay cho hoạt động tăng thu nhập. Hai sản phẩm cho vay khác nhau cơ bản về kỳ hoàn trả gồm hoàn trả hàng tuần và hàng tháng. Sản phẩm vay trả hàng tuần dành cho người lao động nghèo có thu nhập không thường xuyên, sản phẩm vay trả hàng tháng dành cho công nhân có thu nhập hàng tháng nhưng cần vốn để tạo thêm việc làm và thu nhập. Các sản phẩm cho vay này cung cấp cho khách hàng vốn đầu tư vào công việc làm ăn nhỏ, giúp họ có nguồn thu nhập ổn định cải thiện an sinh gia đình. CEP còn cung cấp thêm các sản phẩm vay gồm vay mùa vụ và vay học nghề, tuy nhiên sản phẩm cho vay này chỉ chiếm tỉ lệ rất nhỏ trong tổng dư nợ cho vay của CEP.

Trong năm 2020, CEP đã cung cấp các sản phẩm tài chính sau:

- Hai loại sản phẩm cho vay tạo thu nhập cơ bản: cho vay trả hàng tuần và cho vay trả hàng tháng.
- Sản phẩm tiết kiệm: tiết kiệm bắt buộc gắn kết với sản phẩm vay; tiết kiệm định hướng; tiết kiệm đoàn viên; và sản phẩm tiền gửi tiết kiệm có kỳ hạn.
- Một loạt sản phẩm cho vay đa dạng khác: Sản phẩm cho vay mùa vụ; Sản phẩm cho vay học nghề; Sản phẩm cho vay hộ sản xuất kinh doanh nhỏ; sản phẩm cho vay khẩn cấp; và sản phẩm cho vay hộ nghèo, hộ cận nghèo theo danh sách hộ nghèo với lãi suất ưu đãi.

Ngoài ra, trong năm CEP đã tăng cường các dịch vụ phát triển cộng đồng để nâng cao tác động của chương trình tài chính vi mô CEP đối với việc cải thiện an sinh và giảm nghèo cho công nhân, người lao động:

- Huấn luyện cho khách hàng về quản lý tài chính, trọng tâm vào lập ngân sách và tiết kiệm.
- Cấp học bổng cho con em hộ khách hàng nghèo gặp khó khăn, có nguy cơ bỏ học trước 15 tuổi.
- Chương trình phát triển nghề, tạo việc làm cho những khách hàng không đủ khả năng đáp ứng những nhu cầu cơ bản nhất cho bản thân và gia đình.
- Xây nhà ở cho khách hàng nghèo nhất không có chỗ ở phù hợp.
- Điều phối và trao tặng thẻ bảo hiểm y tế cho những hộ gia đình khách hàng khó khăn.
- Hỗ trợ khẩn cấp về tài chính cho khách hàng gặp khó khăn như hỗ trợ khách hàng, gia đình chi phí y tế, bệnh hiểm nghèo, ma chay.
- Hỗ trợ cung cấp lương thực thực phẩm: gạo, dầu ăn, nhu yếu phẩm khác cho gia đình khách hàng.

Trong năm 2020, chương trình tài chính vi mô của CEP tiếp tục liên kết, hợp tác thông qua một số dự án với các chương trình, đối tác khác nhau. Các dự án tập trung cung cấp tín dụng cho các hoạt động tạo thu nhập và cho nhóm đối tượng khách hàng cụ thể.

Tại Tp.HCM, CEP tiếp tục thực hiện hiệu quả dự án quy mô lớn được Ủy ban Nhân dân Tp.HCM hỗ trợ, cung cấp sản phẩm vay tăng thu nhập cho công nhân và người lao động nghèo nhập cư tại Tp.HCM. Ngoài ra, CEP tiếp tục duy trì những khoản vay với tổ chức Công đoàn Thành phố và Saigonbank.

Bên cạnh đó, với nguồn vốn vay từ Liên đoàn Lao động các tỉnh, BNP Paribas, Cordaid, Rabo Rural Fund, Oxfam Novib – Triple Jump và Rabobank Foundation, CEP tiếp tục sử dụng cho chi nhánh tại các tỉnh.

CEP đã hoàn thành dự án hợp tác phát triển công nghệ, tăng hiệu suất và kênh phân phối sản phẩm, dịch vụ của CEP đến công nhân, lao động nghèo với tổ chức Bankable Frontier Associates (BFA) và MetLife Foundation.



## Tóm tắt hoạt động dự án

<p><b>Bankable Frontier Associates - MetLife Foundation</b>          Nâng cao hiệu quả sản phẩm (2020-2021) (6 tỷ đ)          Dự án 2 năm tài trợ và hỗ trợ kỹ thuật để phát triển và nâng cao hiệu suất sản phẩm CEP.</p>	<p><b>BNP Paribas</b>          Mở rộng hoạt động CEP (2013-2021) (163 tỷ đ)          Dự án hỗ trợ mở rộng phạm vi hoạt động tài chính vi mô của CEP.</p>
<p><b>Cordaid</b>          Mở rộng CEP tại Long An (2020-2023) (66 tỷ đ)          Dự án vay ưu đãi 3 năm hỗ trợ CEP mở rộng hoạt động tại các chi nhánh thuộc tỉnh Long An.</p>	<p><b>Oxfam Novib - Triple Jump</b>          Mở rộng CEP tại vùng nông thôn (2018-2021) (23 tỷ đ)          Dự án vay ưu đãi 3 năm cấp tín dụng tăng thu nhập tạo việc làm cho người lao động nghèo tại vùng nông thôn.</p>
<p><b>Ủy ban Nhân dân Tp.HCM</b>          Hỗ trợ công nhân lao động nghèo (2008-2022)(200 tỷ đ)          Dự án vay ưu đãi 14 năm, tạo việc làm cho công nhân và người lao động nghèo nhập cư tại Tp.HCM.</p>	<p><b>Rabobank Foundation</b>          Mở rộng CEP tại khu vực ĐBSCL (2017-2022) (24 tỷ đ)          Dự án vay ưu đãi và tài trợ 5 năm mở rộng hoạt động chi nhánh CEP tại khu vực ĐBSCL.</p>
<p><b>Rabo Rural Fund</b>          Mở rộng CEP tại khu vực ĐBSCL (2019-2023) (37 tỷ đ)          Dự án vay ưu đãi và tài trợ 4 năm mở rộng hoạt động chi nhánh CEP tại khu vực ĐBSCL.</p>	<p><b>Saigonbank</b>          Mở rộng hoạt động CEP (2017-2021) (500 tỷ đ)          Dự án hỗ trợ mở rộng phạm vi hoạt động tài chính vi mô của CEP.</p>

## Mạng lưới chi nhánh CEP 2020

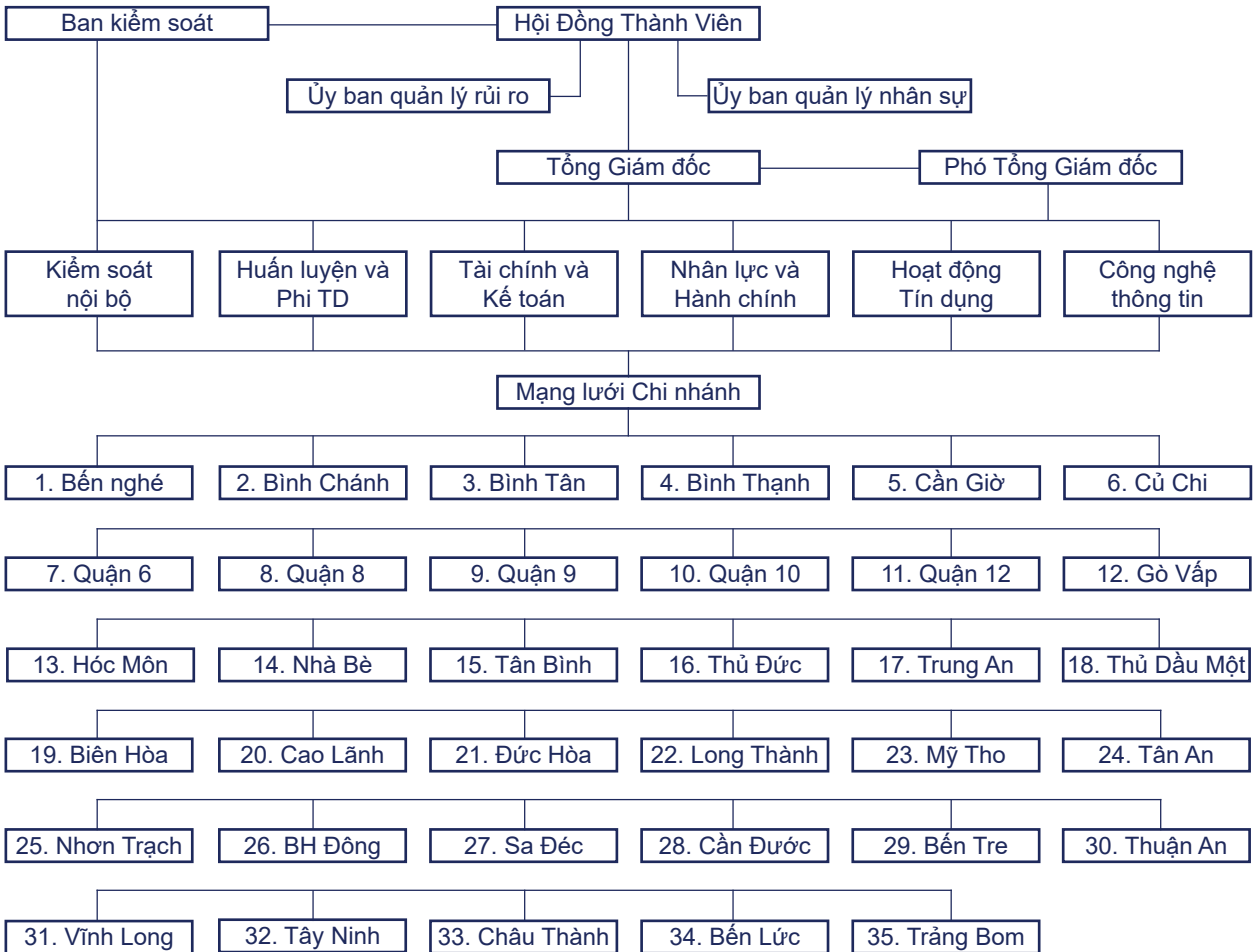


# Cơ cấu tổ chức

Hội đồng Thành viên CEP do Liên đoàn Lao động TP.HCM bổ nhiệm và được Ngân Hàng Nhà nước Việt Nam phê duyệt. Hội đồng Thành viên gồm đại diện của Liên đoàn Lao động TP.HCM, Tổng Giám đốc CEP và ba thành viên khác. Ông Hoàng Văn Thành và bà Phan Thị Kim Lan được bổ nhiệm là thành viên HĐQT trong năm 2017. Ông Trần Hoài Phương được bổ nhiệm vào HĐQT trong thời gian đầu từ năm 2019. Hai thành viên còn lại đã tham gia cùng CEP từ năm 2004. Hoạt động hàng ngày của CEP thuộc trách nhiệm điều hành của Tổng Giám Đốc và đội ngũ quản lý cấp Hội sở quản lý hoạt động các phòng ban thuộc Hội sở và mạng lưới chi nhánh.



## Sơ đồ tổ chức CEP





# Phát triển Cộng đồng

Chương trình phát triển cộng đồng CEP được thiết kế nhằm hỗ trợ nâng cao tác động của các dịch vụ tài chính CEP đối với việc cải thiện an sinh của khách hàng và hộ gia đình. Chương trình phát triển cộng đồng chung cung cấp những hỗ trợ thêm cho khách hàng nhận sản phẩm vay để tự tạo việc làm (chiếm khoảng 64% trong tổng số khách hàng CEP). Tuy nhiên, một số hoạt động cụ thể của chương trình chỉ tập trung hỗ trợ cho những hộ gia đình nghèo nhất của CEP và những khách hàng đặc biệt khó khăn không thể cải thiện cuộc sống trong thời gian nhận sản phẩm tài chính CEP.

Chương trình phát triển cộng đồng CEP bao gồm: chương trình giáo dục tài chính nhằm nâng cao sự hiểu biết của khách hàng về những vấn đề tài chính; nâng cao nhận thức về vấn đề sức khỏe và vệ sinh; học bổng cho con khách hàng; chương trình tạo việc làm; chương trình mái nhà CEP; hỗ trợ tài chính cho khách hàng gặp khó khăn khẩn cấp và thực phẩm thiết yếu cho khách hàng, chương trình Ngày Chủ nhật CEP vì môi trường.

Năm 2020, chương trình phát triển cộng đồng phục vụ cho khoảng 219.000 khách hàng CEP, chủ yếu thông qua hoạt động huấn luyện quản lý tài chính và hỗ trợ thực phẩm, nhu yếu phẩm. Một số mặt hoạt động nổi bật của chương trình trong năm 2020 gồm:

CEP đã trao 9.910 phần quà học tập gồm sách vở, cặp sách, bàn ghế học tập và xe đạp cho các em học sinh con khách hàng và 2.339 suất học bổng cho các em học sinh có hoàn cảnh rất khó khăn. Học bổng CEP bao gồm khoản tiền đủ để trang trải học phí, đồng phục, cặp học sinh, sách vở và những dụng cụ học tập. Các em được cấp học bổng là con của khách hàng nghèo nhất, mồ côi cha hoặc mẹ và các em có hoàn cảnh đặc biệt.

Trong năm 2020, được sự tạo điều kiện của chính quyền địa phương, CEP đã sửa chữa và xây dựng 124 căn nhà trao tặng cho những khách hàng nghèo nhất. Mái nhà CEP được trao cho khách hàng có hoàn cảnh hết sức khó khăn không có nơi ở ổn định, được xây dựng trên mảnh đất được chính quyền địa phương cho phép. Những hộ khách hàng đơn thân vất vả nuôi con không có chỗ ở được ưu tiên trao tặng.

Chương trình “CEP - chia sẻ yêu thương” trong năm 2020 đã hỗ trợ 23.684 hộ gia đình khách hàng bị ảnh hưởng của dịch Covid-19, hỗ trợ 123 hộ gia đình khách hàng bị ảnh hưởng hạn mặn. CEP cũng đã tặng thẻ Bảo hiểm y tế cho 760 hộ gia đình khách hàng nghèo và cung cấp hỗ trợ tài chính đến 1.981 khách hàng trang trải chi phí chăm sóc sức khỏe và tang chế. CEP cũng cung cấp chương trình tạo việc làm cho khách hàng không thể sử dụng hiệu quả khoản vay CEP và gặp khó khăn trong việc đảm bảo những nhu cầu thiết yếu nhất của bản thân và của gia đình. Chương trình có những hỗ trợ đặc biệt cho những khách hàng có hoàn cảnh hết sức khó khăn, như bị nhiễm HIV/AIDS, giúp họ những việc làm nhỏ phù hợp khả năng để kiếm thu nhập.



## Người nghèo – Đối tượng của CEP

Trong năm 2020, CEP tiếp tục cung cấp trực tiếp các dịch vụ tài chính và phi tài chính cho những khách hàng đang sống và làm việc trong các cộng đồng nghèo ở Tp. Hồ Chí Minh và một số tỉnh lân cận.

CEP kiên trì là tổ chức có trọng tâm giảm nghèo cao thông qua phân loại nghèo để xác định thành viên tiềm năng. Đây là chỉ số kết hợp giữa các yếu tố liên quan hộ gia đình gồm mức phụ thuộc kinh tế trong gia đình, thu nhập, tài sản, điều kiện nhà ở, và cung cấp phương pháp đánh giá những cải thiện mang tính định lượng. Tất cả khách hàng đối tượng của CEP sẽ được đánh giá theo phương pháp này trước khi tham gia chương trình CEP.

Khách hàng CEP được phân thành 3 nhóm: nghèo nhất, nghèo và tương đối nghèo. CEP tập trung phục vụ người nghèo và những người dễ bị tổn thương nhất, CEP yêu cầu có ít nhất 80% thành viên mới khi tham gia chương trình là những người nghèo và nghèo nhất.

Theo cách thức phân loại nghèo tổng thể, mô tả chung về ba nhóm khách hàng được trình bày khái quát theo bảng dưới đây.



### Phân loại hộ nghèo

Phân loại hộ	Tỷ lệ phụ thuộc	Thu nhập (VNĐ/ngày)*	Tài sản	Nhà cửa
Nghèo nhất	3 hoặc hơn	Thấp hơn 30.000	Không có hoặc rất ít và chất lượng kém	Chất lượng thấp, không kiên cố, không có điện và nước
Nghèo	Giữa 2 và 3	30.000 - 77.000	Cũ và chất lượng kém	Chất lượng thấp, bán kiên cố, có điện, nước sinh hoạt
Tương đối nghèo	Thấp hơn 2	Cao hơn 77.000	Chất lượng thấp đến trung bình	Kiên cố, có điện, nước sinh hoạt

\* Giống với tiêu chuẩn sử dụng cho khách hàng khu vực thành thị và nông thôn



## Khách hàng CEP

Khách hàng CEP sử dụng vốn vay cho nhiều dạng hoạt động tạo thu nhập. Chủ yếu cho hoạt động buôn bán nhỏ, làm sản phẩm thủ công hoặc những hoạt động lao động, sản xuất dựa vào sức lao động.

Phần lớn khách hàng vay vốn CEP là phụ nữ và gia đình họ dễ bị rơi vào tình trạng thiếu thực phẩm và đau bệnh. Khách hàng CEP phải làm việc nhiều thời gian và thường phải đi lại xa để kiếm sống. Các khách hàng thường có nhu cầu cải thiện nhà ở như nâng nền, sửa chữa mái nhà, xây tường và điều kiện vệ sinh.

Một bộ phận khách hàng CEP là những người dân nhập cư và thường không có hộ khẩu thường trú tại nơi họ làm ăn sinh sống nên việc tiếp cận các dịch vụ giáo dục và y tế thường tốn kém hơn.

Khách hàng CEP sử dụng các khoản vay cho các mục đích khác nhau, từ mua xe đạp để đi thu gom, mua phế liệu, bao nhựa tái chế, cho đến mua những vật liệu đan giỏ, làm nhang, làm chổi, và chăn nuôi gia cầm, gia súc. Một phần của khoản vay thường được sử dụng cho việc cải thiện nhà ở, đóng học phí, mua thực phẩm, nhu yếu phẩm, và những vật dụng có chi phí lớn khác.

### Sơ lược về khách hàng CEP năm 2020

- CEP phục vụ 341.751 khách hàng đang vay với mức vay bình quân là 24.122.000 đồng.
- 48% khách hàng CEP là công nhân viên, công nhân trực tiếp sản xuất, 20% khách hàng là hộ gia đình công nhân, 32% khách hàng là hộ gia đình nhân dân lao động nghèo.
- 64% khách hàng của CEP hoàn trả vốn vay hàng tuần và 36% hoàn trả hàng tháng.
- 32% vốn vay được khách hàng sử dụng cho hoạt động mua bán nhỏ, 19% được sử dụng cho mục đích cải thiện nhà ở, xây nhà vệ sinh, 14% cho mục đích chăn nuôi, nông nghiệp và ngư nghiệp, và 35% cho các mục đích khác như dịch vụ, sản phẩm thủ công nghiệp, mua sắm công cụ lao động, đóng học phí, khám chữa bệnh, trả nợ vay nặng lãi.
- CEP phục vụ 302.842 khách hàng thực hiện tiết kiệm với số dư tiết kiệm bình quân là 4.893.000 đồng.
- 72% khách hàng vay vốn CEP là nữ.
- 61% khách hàng vay vốn CEP sống ở vùng đô thị và 39% sống ở vùng nông thôn.
- 89% khách hàng lần đầu tiên tham gia chương trình CEP được xác định là nghèo hoặc nghèo nhất. Cơ sở phân loại mức nghèo dựa trên thu nhập được xác định theo chuẩn nghèo của Tp. Hồ Chí Minh, kết hợp với các chỉ số đánh giá về tài sản, chất lượng nhà ở và tỷ lệ phụ thuộc.
- Khách hàng vay vốn được phân loại ưu tiên nhận vốn vay theo mức nghèo, người nghèo hơn sẽ nhận được các ưu tiên của chương trình CEP.



## Tình hình tài chính 2020

Năm 2020, tình hình tài chính CEP không thay đổi đáng kể ngoại trừ sự tăng trưởng khá khiêm tốn chủ yếu từ nguồn huy động tiết kiệm. Cơ cấu tài chính của CEP thay đổi nhẹ so với năm 2019, tỷ trọng vốn đi vay trên tổng tài sản giảm, tỷ trọng tiết kiệm và vốn chủ sở hữu trên tổng tài sản tăng. Vốn chủ sở hữu tăng khá hiệu quả nhằm duy trì giá trị nguồn vốn sau khi tính toán đến ảnh hưởng của lạm phát.

Vốn đầu tư cho vay của CEP vẫn được tiếp tục duy trì với chất lượng cao, mặc dù tỷ trọng nợ quá hạn trên tổng vốn đầu tư tăng so với năm 2019 do ảnh hưởng của dịch Covid-19. Xu hướng nợ quá hạn thấp được liên tục duy trì trong những năm gần đây cho thấy sự nỗ lực của CEP trong việc đảm bảo các khoản vay được sử dụng hiệu quả và phù hợp nhu cầu và khả năng hoàn trả của khách hàng. Việc thu hồi các khoản nợ quá hạn tiếp tục được đeo bám tốt, số khoản vay được xóa nợ vẫn duy trì ở mức thấp và dự phòng của CEP duy trì đủ để bù đắp rủi ro vốn đầu tư. Nguồn vốn trong năm được sử dụng rất hiệu quả, tỷ trọng vốn đầu tư cho vay trên tổng tài sản cao, với hầu hết nguồn vốn của CEP đang được người lao động nghèo sử dụng. Tỷ trọng tài sản lưu động trên tổng tài sản cao hơn nhằm đáp ứng được khả năng thanh khoản và các quy định an toàn của Ngân hàng Nhà nước.

Chỉ số kết quả tài chính CEP	2020	2019	2018	2017	2016
Vốn chủ sở hữu / tổng tài sản (%)	27,0	26,3	29,1	30,9	28,5
Tổng nợ phải trả / vốn chủ sở hữu	2,71	2,81	2,43	2,24	2,51
Tiết kiệm / tổng tài sản (%)	56,5	49,3	49,9	47,6	35,7
Nợ vay / tổng tài sản (%)	13,6	21,6	17,6	17,9	31,6
Dư nợ cho vay / tổng tài sản (%)	88,1	87,8	92,7	93,0	96,9
Tài sản lưu động / tổng tài sản (%)	12,1	12,2	7,2	6,9	2,5
Rủi ro vốn đầu tư > 30 ngày (%) <sup>1</sup>	0,68	0,49	0,48	0,52	0,48
Rủi ro vốn đầu tư > 90 ngày (%) <sup>2</sup>	0,59	0,43	0,41	0,44	0,39
Tỉ lệ xóa nợ (%) <sup>3</sup>	0,03	0,05	0,05	0,04	0,05
Tỉ lệ bù đắp rủi ro (%) <sup>4</sup>	151,3	180,0	181,8	173,4	138,2

<sup>1</sup> Dư nợ các khoản vay có nợ quá hạn trên 30 ngày / Tổng dư nợ cho vay

<sup>2</sup> Dư nợ các khoản vay có nợ quá hạn trên 90 ngày / Tổng dư nợ cho vay

<sup>3</sup> Giá trị khoản vay được xóa nợ trong năm / Tổng dư nợ cho vay bình quân

<sup>4</sup> Dự phòng mất vốn / Dư nợ của các khoản vay có nợ quá hạn trên 30 ngày





## Kết quả hoạt động tài chính năm 2020

Là một tổ chức phi lợi nhuận, hàng năm CEP nỗ lực trang trải tất cả các khoản chi phí hoạt động của tổ chức kể cả chi phí lạm phát từ thu nhập hoạt động. Năm 2020, sau điều chỉnh lạm phát CEP đã có thể đạt được mục tiêu này. Trong năm, CEP đã duy trì mức chi phí cho toàn bộ hoạt động thấp hơn thu nhập từ hoạt động nhờ vào chi phí dự phòng rủi ro tài chính thấp, là kết quả của việc quản lý chất lượng vốn đầu tư cho vay tốt và chặt chẽ; chi phí tài chính thấp do lợi thế về vốn chủ sở hữu đồng thời CEP đã huy động được một nguồn vốn vay ưu đãi đáng kể. Một số số liệu về tình hình tài chính trong năm 2020 như sau: tỷ lệ tài sản sinh lợi (vốn đầu tư cho vay trên tổng tài sản) chiếm 88%; chi phí vốn thấp (vốn chủ sở hữu của CEP chiếm 27% trên tổng tài sản và chi phí tài chính chiếm 2,5% trên tổng tài sản); tỷ lệ nợ quá hạn thấp (PAR>30 ngày là 0,68%); năng suất nhân viên cao (532 khách hàng/nhân viên); thu nhập từ vốn đầu tư trang trải đầy đủ chi phí hoạt động; và tỷ lệ lạm phát ở mức tương đối thấp.

Chỉ số kết quả tài chính CEP	2020	2019	2018	2017	2016
Thu nhập hoạt động (%) <sup>1</sup>	15,6	15,9	16,5	17,9	18,3
Tổng thu nhập / tài sản bình quân (%)	13,8	14,5	15,5	17,1	17,7
Chi phí tài chính / tài sản (%) <sup>2</sup>	2,5	2,4	2,1	2,3	2,2
Chi phí hoạt động / tài sản (%) <sup>2</sup>	7,3	8,0	8,2	9,5	9,6
Chi phí dự phòng / tài sản (%) <sup>2</sup>	0,2	0,2	0,2	0,3	0,3
Chi phí lạm phát / tài sản (%) <sup>2</sup>	0,8	0,8	1,0	1,0	0,8
Phúc lợi nhân viên / tài sản (%) <sup>2</sup>	0,9	0,8	0,9	0,9	1,1
Lợi nhuận / tài sản (%) <sup>3</sup>	3,8	3,9	5,0	5,0	5,6
Lợi nhuận / tài sản điều chỉnh (%) <sup>4</sup>	2,1	2,3	3,0	3,1	3,7
Tự cung về hoạt động (%) <sup>5</sup>	137,8	137,2	147,2	140,8	146,5
Tự cung về tài chính (%) <sup>6</sup>	118,3	119,7	126,2	125,8	127,4

<sup>1</sup> Thu nhập từ vốn đầu tư cho vay / Vốn đầu tư cho vay bình quân

<sup>2</sup> Trong mỗi tỷ lệ chi phí trên tài sản, thuật ngữ "Tài sản" liên quan đến tổng tài sản bình quân

<sup>3</sup> Thu nhập từ hoạt động thuần / Tổng tài sản bình quân

<sup>4</sup> Thu nhập từ hoạt động thuần đã điều chỉnh về lạm phát và các khoản phúc lợi cho nhân viên / Tổng tài sản bình quân

<sup>5</sup> Tổng thu nhập / (Chi phí tài chính + Chi phí hoạt động + Dự phòng mất vốn)

<sup>6</sup> Tổng thu nhập / (Chi phí tài chính + Chi phí hoạt động + Dự phòng mất vốn + Chi phí vốn quy đổi),  
(Chi phí vốn quy đổi bao gồm tất cả chi phí vốn được trợ cấp + khoản dự phòng lạm phát)



## Triển vọng năm 2021

Năm 2021, CEP dự kiến sẽ tăng số lượng hộ gia đình công nhân, lao động nghèo và nghèo nhất được tiếp nhận sản phẩm tín dụng, tiết kiệm, sản phẩm cải thiện nhà ở và các dịch vụ phát triển cộng đồng của CEP. Mục tiêu này sẽ được thực hiện thông qua mở rộng việc cung cấp sản phẩm dịch vụ qua mạng lưới 35 chi nhánh CEP ở Tp.HCM, tỉnh Bến Tre, Bình Dương, Đồng Nai, Đồng Tháp, Long An, Tây Ninh, Tiền Giang, Vĩnh Long và qua việc thành lập thêm chi nhánh mới nếu nguồn vốn được đáp ứng trong thời gian tới.

Sự tăng trưởng về hoạt động của các chi nhánh sẽ được hỗ trợ thông qua huy động tiết kiệm từ khách hàng, cá nhân và tổ chức, vốn vay mượn từ các nguồn trong nước, quốc tế và nguồn tích lũy từ hoạt động CEP. CEP sẽ sử dụng các nguồn vốn này để phục vụ cho một lượng lớn hơn công nhân, lao động nghèo ở Tp.HCM bị ảnh hưởng của việc gia tăng dân số và đô thị hóa và một số tỉnh lân cận.

Mục tiêu quan trọng trong năm 2021 của CEP là nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ nhằm đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu các hộ gia đình khách hàng nghèo. Để đạt được mục tiêu này, CEP sẽ phát triển thêm dây sản phẩm mới và tiếp tục đầu tư trọng tâm cho hoạt động phát triển cộng đồng, bao gồm huấn luyện kiến thức về tài chính và môi trường, trao tặng học bổng, sửa nhà và xây nhà cho khách hàng công nhân, lao động nghèo nhất, cấp thẻ bảo hiểm y tế tự nguyện cho khách hàng nghèo và các chương trình tư vấn, hướng dẫn phát triển nghề cho khách hàng. Bên cạnh đó, CEP sẽ đẩy mạnh ứng dụng công nghệ trong mọi hoạt động, điện tử hóa, số hóa các quy trình, sản phẩm và sử dụng đa dạng các kênh phân phối.





## Thông tin liên lạc

Hội sở

14C Cách mạng tháng 8, Quận 1

TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: (84) (28) 38 220 959

Fax: (84) (28) 38 245 620

Email: [cephcm@cep.org.vn](mailto:cephcm@cep.org.vn)

Website: [www.cep.org.vn](http://www.cep.org.vn)

## Mạng lưới Chi nhánh

### CN Quận 6

1612 Võ Văn Kiệt  
Phường 7  
Quận 6, TP. HCM  
ĐT: 38 540 042

### CN Quận 12

17 Nguyễn Ảnh Thủ  
P. Hiệp Thành  
Quận 12, TP. HCM  
ĐT: 35 970 251

### CN Bình Thạnh

290 Nơ Trang Long  
Phường 12  
Q. Bình Thạnh, TP. HCM  
ĐT: 35 166 594

### CN Hóc Môn

69/1 Quốc lộ 22  
Xã Trung Chánh  
H. Hóc Môn, TP. HCM  
ĐT: 37 182 500

### CN Trung An

Đường 460, Ấp Thạnh An  
Xã Trung An  
H. Củ Chi, TP. HCM  
ĐT: 37 355 451

### CN Cao Lãnh

31 Lý Thường Kiệt  
Phường 1  
TP. Cao Lãnh, Đồng Tháp  
ĐT: 0277 387 3357

### CN Mỹ Tho

9 Rạch Gầm, Phường 1  
TP. Mỹ Tho  
Tỉnh Tiền Giang  
ĐT: 0273 397 7262

### CN Bến Tre

4 Lê Quý Đôn, Phường 1  
TP. Bến Tre  
Tỉnh Bến Tre  
ĐT: 0275 383 3310

### CN Châu Thành

Ấp Trung, Xã Đông Hòa  
Huyện Châu Thành  
Tỉnh Tiền Giang  
ĐT: 0273 363 3136

### CN Quận 8

769A-B Phạm Thế Hiển  
Phường 4  
Quận 8, TP. HCM  
ĐT: 38 569 629

### CN Bến Nghé

14C CM Tháng 8  
P. Bến Thành  
Quận 1, TP. HCM  
ĐT: 38 223 321

### CN Cần Giờ

Rừng Sác, Ấp An Nghĩa  
Xã An Thới Đông  
H. Cần Giờ, TP. HCM  
ĐT: 38 747 087

### CN Nhà Bè

306/4 Nguyễn Bình  
Xã Phú Xuân  
H. Nhà Bè, TP. HCM  
ĐT: 37 827 881

### CN Biên Hòa

14 Hoàng Minh Châu  
P. Hòa Bình  
TP. Biên Hòa, Đồng Nai  
ĐT: 0251 394 3483

### CN Đức Hòa

29 Tháng 4, Ô7, Khu B  
TT. Hậu Nghĩa  
H. Đức Hòa, Long An  
ĐT: 0272 376 3933

### CN Sa Đéc

2A Nguyễn Trường Tộ  
Phường 1  
TP. Sa Đéc, Đồng Tháp  
ĐT: 0277 377 3959

### CN Thuận An

Đường 19  
P. An Phú, TX. Thuận An  
Tỉnh Bình Dương  
ĐT: 0274 377 7347

### CN Bến Lức

213 Lê Văn Vịnh, KP3  
TT. Bến Lức, H. Bến Lức  
Tỉnh Long An  
ĐT: 0272 363 7672



### CN Quận 9

440 Lê Văn Việt  
P. Tăng Nhơn Phú A  
Quận 9, TP. HCM  
ĐT: 38 968 030

### CN Bình Chánh

26 Đường 3, Khu dân cư  
An Phú Tây, Xã An Phú Tây  
H. Bình Chánh, TP. HCM  
ĐT: 37 604 737

### CN Củ Chi

966 QL22, Ấp Bàu Tre 2  
Xã Tân An Hội  
H. Củ Chi, TP. HCM  
ĐT: 38 924 969

### CN Tân Phú

27 CN6  
Phường Sơn Kỳ  
Q. Tân Phú, TP. HCM  
ĐT: 38 160 233

### CN Biên Hòa Đông

99/5 Phạm Văn Thuận  
P. Tam Hiệp  
TP. Biên Hòa, Đồng Nai  
ĐT: 0251 882 2552

### CN Long Thành

175 Lê Duẩn  
Khu Phước Hải  
TT. Long Thành, Đồng Nai  
ĐT: 0251 350 1506

### CN Tân An

2 Nguyễn Trung Trực  
Phường 1, TP. Tân An  
Tỉnh Long An  
ĐT: 0272 383 8154

### CN Vĩnh Long

270 Phạm Hùng, P. 9  
TP. Vĩnh Long  
Tỉnh Vĩnh Long  
ĐT: 0270 383 9959

### CN Trảng Bom

45 Đường 30 tháng 4  
TT. Trảng Bom  
Tỉnh Đồng Nai  
ĐT: 0251 386 6552

### CN Quận 10

27 Ngô Gia Tự  
Phường 2  
Quận 10, TP. HCM  
ĐT: 38 306 372

### CN Bình Tân

184 Trần Thanh Mại  
KP. 2, P. Tân Tạo A  
Q. Bình Tân, TP. HCM  
ĐT: 38 760 266

### CN Gò Vấp

1 Lê Lợi  
Phường 4  
Q. Gò Vấp, TP. HCM  
ĐT: 39 852 479

### CN Thủ Đức

17 Lê Quý Đôn  
P. Bình Thới  
Q. Thủ Đức, TP. HCM  
ĐT: 37 220 017

### CN Cần Đước

135B Ấp 3, Xã Long Hòa,  
Huyện Cần Đước  
Tỉnh Long An  
ĐT: 0272 372 2952

### CN Nhơn Trạch

Đường Tôn Đức Thắng,  
Ấp Xóm Hố, Xã Phú Hội  
H. Nhơn Trạch, Đồng Nai  
ĐT: 0251 356 1439

### CN Thủ Dầu Một

499 Yersin, P. Phú Cường  
TP. Thủ Dầu Một  
Tỉnh Bình Dương  
ĐT: 0274 385 9238

### CN Tây Ninh

864 CM Tháng 8, P. 4  
TP. Tây Ninh  
Tỉnh Tây Ninh  
ĐT: 0276 382 2816

